

Số: /KH-UBND

Lai Châu, ngày tháng 7 năm 2025

KẾ HOẠCH

Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết 57-NQ/TW và các Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW trong 06 tháng cuối năm 2025

Thực hiện Kế hoạch số 351-KH/TU ngày 03/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 57-NQ/TW và các Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW có thời hạn hoàn thành trong tháng 6/2025 và 06 tháng cuối năm 2025 (gọi tắt là Kế hoạch 351-KH/TU); Kế hoạch số 32-KH/ĐU ngày 19/6/2025 của Đảng ủy Ủy ban nhân dân tỉnh về Thực hiện Kế hoạch số 351-KH/TU ngày 03/6/2025 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về triển khai các nhiệm vụ được giao tại Nghị quyết số 57 - NQ/TW và các Thông báo kết luận của Ban Chỉ đạo Trung ương về thực hiện Nghị quyết số 57-NQ/TW có thời hạn hoàn thành trong tháng 6/2025 và 06 tháng cuối năm 2025 (gọi tắt là Kế hoạch 32-KH/ĐU). Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện như sau:

I- MỤC ĐÍCH, YÊU CẦU

1. Mục đích: Thực hiện hiệu quả các quan điểm, mục tiêu, nhiệm vụ và giải pháp đã đề ra trong Kế hoạch 351-KH/TU và Kế hoạch 32-KH/ĐU.

2. Yêu cầu: Mục tiêu, nhiệm vụ cần xác định rõ người, rõ việc, rõ tiến độ, rõ kết quả, rõ trách nhiệm; tổ chức triển khai đồng bộ và thống nhất các nhiệm vụ từ tỉnh đến cơ sở.

II- NỘI DUNG

1. Mục tiêu

- (1). Tỷ lệ phủ sóng 5G trên địa bàn tối thiểu 45%.
- (2). Có $\geq 45\%$ người sử dụng có khả năng truy cập băng rộng cố định với tốc độ trên 01 Gbps/s.
- (3). Có Trung tâm an ninh mạng cấp tỉnh (hoặc thuê dịch vụ giám sát an toàn thông tin), giám sát, ứng cứu sự cố cho toàn hệ thống.
- (4). Có $\geq 3,0\%$ tổng chi ngân sách địa phương chi cho khoa học, công nghệ, đổi mới sáng tạo và chuyển đổi số.
- (5). Có $\geq 80\%$ cán bộ, công chức cấp xã được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản.

- (6). 100% cán bộ, công chức cấp tỉnh được bồi dưỡng kỹ năng số căn bản.
- (7). 80% cán bộ, công chức, viên chức làm chủ kỹ năng số, ứng dụng công nghệ trong quản lý, điều hành.
- (8). 80% dân số trưởng thành tiếp cận dịch vụ số trong y tế, giáo dục, bảo hiểm, giao thông.
- (9). Chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh ≥ 0.65 .
- (10). Có $\geq 70\%$ hồ sơ, kết quả giải quyết thủ tục hành chính được số hóa.
- (11). Có $\geq 80\%$ dịch vụ công trực tuyến toàn trình trên tổng số thủ tục hành chính có đủ điều kiện.
- (12). Có $\geq 70\%$ hồ sơ thủ tục hành chính xử lý trực tuyến.
- (13). Có $\geq 40\%$ hệ thống thông tin của tỉnh được vận hành trên nền tảng điện toán đám mây.
- (14). Có $\geq 50\%$ cơ sở dữ liệu của tỉnh được số hóa và liên thông với Trung ương.
- 15. Có $\geq 60\%$ dữ liệu của các ban, sở, ngành được tích hợp với trực liên thông dữ liệu cấp tỉnh.
- (16). Có $\geq 30\%$ doanh nghiệp vừa và nhỏ địa phương ứng dụng công nghệ số.
- (17). Có $\geq 50\%$ người dân có tài khoản định danh điện tử (VNeID).
- (18). Có $\geq 60\%$ đảng ủy, chính quyền xã, phường sử dụng phần mềm quản trị điều hành thống nhất.
- (19). Đẩy mạnh ứng dụng thương mại điện tử; quy mô kinh tế số đạt 6,5% GRDP.
- (20). Phân đầu bố trí tỉ lệ cán bộ có chuyên môn, kinh nghiệm về khoa học kỹ thuật trong đội ngũ lãnh đạo từng cơ quan, đơn vị nhà nước, hướng tới tối thiểu đạt 25%.

2. Nhiệm vụ: (Có Phụ lục kèm theo).

III- TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Các sở, ngành, địa phương theo chức năng, nhiệm vụ tổ chức thực hiện các nhiệm vụ được phân công cụ thể theo phụ lục kèm theo Kế hoạch này.

2. Người đứng đầu các sở, ban, ngành, địa phương trực tiếp chỉ đạo, phân công thực hiện các nội dung của Kế hoạch, đảm bảo rõ người, rõ việc; kiểm tra, đôn đốc việc triển khai thực hiện Kế hoạch này. Định kỳ hằng tháng, quý, 06 tháng, 01 năm báo cáo kết quả thực hiện về Sở Khoa học và Công nghệ để tổng

hợp, báo cáo UBND tỉnh.

3. Sở Khoa học và Công nghệ chủ trì, phối hợp với các sở, ban, ngành, địa phương theo dõi, đôn đốc việc triển khai thực hiện, kịp thời báo cáo và kiến nghị UBND tỉnh, Chủ tịch UBND tỉnh các khó khăn, vướng mắc và biện pháp cần thiết để bảo đảm thực hiện đồng bộ, có hiệu quả Kế hoạch này.

4. Sau khi thực hiện sắp xếp, tổ chức lại đơn vị hành chính các cấp và xây dựng mô hình tổ chức chính quyền địa phương 2 cấp thì nhiệm vụ được giao cho các địa phương trong Kế hoạch này được chuyển về địa phương sau sắp xếp, tổ chức theo chức năng, nhiệm vụ.

5. Trong quá trình tổ chức thực hiện, nếu thấy cần sửa đổi, bổ sung những nội dung cụ thể thuộc Kế hoạch này, các sở, ban, ngành, địa phương chủ động đề xuất gửi Sở Khoa học và Công nghệ để tổng hợp, báo cáo UBND tỉnh xem xét, quyết định./.

Nơi nhận:

- TT.Tỉnh uỷ (để báo cáo);
- TT.HĐND tỉnh (để báo cáo);
- BCĐ Tỉnh ủy về thực hiện NQ57;
- Chủ tịch, các PCT UBND tỉnh;
- BCĐ về phát triển KH, CN, ĐMST, CDS và Đề án 06;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- V, C, HCC, HC-QT, CB;
- Đảng ủy các xã, phường;
- UBND các xã, phường;
- Lưu: VT, VX4.

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Tổng Thanh Hải